

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25b/2019/DS-ST
Ngày: 30/8/2019
“V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài
sản và hui”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triệu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Minh Hải

2. Bà Hứa Thị Nhị

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 156/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2019/QĐST-DS ngày 14/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Như Q.

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn ĐA, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim L (theo văn bản ủy quyền ngày 17/6/2019) – có mặt

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn ĐA, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Bị đơn: Chị Phùng Thị D – vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Địa chỉ: Thôn TT, xã TH, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/6/2019 và trong quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Như Q và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim L trình bày: Ngày 18/12/2018 chị Phùng Thị D có vay của chị Nguyễn Thị Như Q số tiền 248.000.000 đồng, lãi suất 6%/tháng

và chị D lấy 03 tháng tiền hui là 69.000.000 đồng. Chị D hẹn đến tháng 02/2019 sẽ trả đủ cả gốc và lãi. Tuy nhiên đến hẹn chị D không trả được số tiền trên cho chị Nguyễn Thị Như Q. Ngày 12/6/2019 chị D cùng chị Q có xác nhận lại số nợ gốc và lãi đồng thời chị D hẹn đến ngày 15/6/2019 sẽ trả cho chị Q theo giấy nhận nợ chị D tự mình viết và ký tên nhưng đến hẹn chị D vẫn không thanh toán được. Vì vậy, chị Q làm đơn này yêu cầu chị Phùng Thị D phải trả cho chị Q tiền 248.000.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi tám triệu đồng*) tiền gốc và lãi phát sinh theo quy định pháp luật là 1,5%/tháng và 69.000.000 đồng tiền hui.

Trong bản tự khai ngày 25/7/2019 và trong quá trình làm việc chị Phùng Thị D trình bày: Ngày 18/12/2018 chị Phùng Thị D có vay của chị Nguyễn Thị Như Q số tiền 248.000.000 đồng, lãi suất 6%/tháng và chị D còn nợ 3 tháng tiền hui là 69.000.000đ. Chị D hẹn đến tháng 02/2019 sẽ trả đủ cả gốc và lãi. Tuy nhiên đến hẹn chị D không trả được số tiền trên cho chị Nguyễn Thị Như Q. Ngày 12/6/2019 chị D cùng chị Q có xác nhận lại số nợ gốc và lãi đồng thời chị D hẹn đến ngày 15/6/2019 sẽ trả cho chị Q nhưng đến hẹn chị D vẫn không thanh toán được. Hiện nay chị Q khởi kiện thì chị D đồng ý với những nội dung khởi kiện của chị Q như vì hoàn cảnh khó khăn nên chị D xin được trả dần số tiền trên.

Quá trình làm việc tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn nộp chứng cứ là giấy ghi nội dung nhận nợ. Giấy nhận nợ trên do chị Phùng Thị D trực tiếp ghi nội dung và ký tên. Hai bên cũng thừa nhận nội dung ghi trong hai giấy nêu trên là đúng sự thật.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên quan điểm của mình, yêu cầu Hội đồng xét xử (HĐXX) giải quyết theo quy định pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do chính đáng nên HĐXX tiếp tục xét xử theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của HĐXX là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án cụ thể nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chấp hành tốt quy định pháp luật, có mặt đầy đủ theo giấy triệu tập của Tòa án, bị đơn chấp hành không tốt, không có mặt đầy đủ theo giấy triệu tập của Tòa án. Đối với nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc chị Phùng Thị D phải trả cho chị Nguyễn Thị Như Q số tiền gốc đã vay, lãi phát sinh theo quy định pháp luật và số tiền hui còn nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Chị Nguyễn Thị Như Q khởi kiện chị Phùng Thị D thực hiện nghĩa vụ trả nợ dựa trên thỏa thuận vay tài sản và hụi. Vì vậy, HĐXX nhận thấy quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hụi” được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Chị Phùng Thị D hiện đang cư trú thôn TT, xã TH, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, Tòa án có thẩm quyền giải quyết tranh chấp là Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông theo điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2]. Về thời hiệu khởi kiện: Hai bên đương sự thỏa thuận ngày 15/6/2019 chị D có nghĩa vụ trả nợ cho chị Q. Ngày 17/6/2019 chị Q khởi kiện yêu cầu chị D trả nợ tại Tòa án. Từ ngày chị D vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến ngày chị Q khởi kiện vẫn đảm bảo thời hiệu khởi kiện theo quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện đối với số tiền gốc: Ngày 18/12/2018 chị Phùng Thị D có vay của chị Nguyễn Thị Như Q 248.000.000 đồng, sau đó chị D nợ chị Q 03 tháng tiền hụi tổng cộng là 69.000.000 đồng. Đối với các số nợ trên chị Phùng Thị D đã tự lập giấy nhận nợ ghi rõ nội dung nợ gốc, có chữ ký của chị D, hai bên đều thừa nhận nội dung theo giấy nhận nợ trên là đúng sự thật. Chị Phùng Thị D hẹn đến ngày 15/6/2019 sẽ trả đủ cả gốc và lãi cho chị Q nhưng đến hẹn chị D không trả được nên việc chị Q khởi kiện yêu cầu chị Phùng Thị D trả số nợ gốc trên, HĐXX xét thấy là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[4]. Xét yêu cầu khởi kiện đối với phần lãi phát sinh: Quá trình làm việc tại Tòa án hai bên thừa nhận lãi suất hai bên thỏa thuận là 6%/tháng. Đối với lãi suất trên đã vượt quá lãi suất theo quy định pháp luật. Nguyên đơn yêu cầu Tòa án tính lãi suất 1,5%/tháng là phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự. Chị Phùng Thị D nợ chị Nguyễn Thị Như Q 248.000.000đ tiền vay và 69.000.000 đ tiền hụi. Đối với số tiền hụi hai bên không thỏa thuận lãi suất nên HĐXX xét thấy chỉ tính lãi trên số tiền vay 248.000.000 đồng là phù hợp. Từ ngày chị Phùng Thị D vay tiền của chị Nguyễn Thị Như Q, chị D chưa trả cho chị Q được khoản tiền lãi nào nên HĐXX xét thấy chị D phải có nghĩa vụ trả cho chị Q số tiền lãi là: $248.000.000đ \times 1,5\%/tháng \times 8 tháng 12 ngày = 31.248.000$ đồng.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của chị Nguyễn Thị Như Q được chấp nhận toàn bộ nên cần buộc chị Phùng Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Cụ thể là: $(248.000.000đ + 69.000.000đ + 31.248.000đ) \times 5\% = 17.412.000$ đồng (Mười bảy triệu bốn trăm mười hai nghìn đồng).

[6]. Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 471 của Bộ luật dân sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Như Q.

Buộc chị Phùng Thị D phải trả cho chị Nguyễn Thị Như Q số tiền vay gốc là 248.000.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi tám triệu đồng*), số tiền lãi phát sinh trên số tiền vay gốc trên là 31.248.000 đồng (*Ba mươi một triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng*) và số tiền hui còn nợ là 69.000.000 đồng (*Sáu mươi chín triệu đồng*). Tổng cộng là 348.248.000 đồng (*Ba trăm bốn mươi tám triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng*)

Về án phí: Buộc chị Phùng Thị D phải chịu 17.412.000 đồng (*Mười bảy triệu bốn trăm mười hai nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Như Q số tiền 8.482.500đ (*Tám triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002166 ngày 01 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đắc Song, tỉnh Đắk Nông.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 7c và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Triệu